

Số: 394 /KH-THPH2

Phú Lợi, ngày 19 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Xây dựng trường học hạnh phúc
Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Quyết định số 3442/QĐ-SGDĐT ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ tiêu chí xây dựng Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; |

Căn cứ Kế hoạch số 6040/KH-SGDĐT ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Triển khai Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào kế hoạch số 322/KH-THPH2 ngày 29/8/2025 của Trường Tiểu học Phú Hòa 2 về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kế hoạch số 323/KH-THPH2 ngày 29/8/2025 của Trường Tiểu học Phú Hòa 2 về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường Tiểu học Phú Hòa 2 xây dựng kế hoạch Xây dựng trường học hạnh phúc năm học 2025-2026 gồm những nội dung như sau:

I. Mục tiêu

Góp phần tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức, năng lực ứng xử sư phạm của đội ngũ CB-GV-NV và học sinh, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc không chỉ là nơi cung cấp và đáp ứng các nhu cầu giáo dục mà phải là nơi tạo ra hạnh phúc góp phần tạo nên một xã hội hạnh phúc để có thể tăng trưởng và phát triển bền vững.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, văn minh và tiên bộ; ngăn ngừa, đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức trong đội ngũ CB-GV-NV-HS hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm đội ngũ CB-GV-NV và HS; góp phần xây dựng con người Việt Nam yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

Giúp CB, GV, NV nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng, duy trì nhà trường mà ở đó có học sinh, CB-GV-NV được yêu thương, tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị.

Xây dựng tầm nhìn, sứ mạng và các giá trị cốt lõi của nhà trường, hướng tới xây dựng trường đạt tiêu chuẩn “Trường học hạnh phúc” song song với việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đạt mức kiểm định chất lượng giáo dục.

Giúp các bộ phận trong nhà trường chủ động trong việc tổ chức các hoạt động, đồng thời biết cách phối hợp hiệu quả với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

Hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các nội dung xây dựng “Trường học hạnh phúc” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

II. Kế hoạch thực hiện

1. Xây dựng và thực hiện hiệu quả Kế hoạch và Bộ tiêu chí “Trường học hạnh phúc”

Căn cứ tiêu chí trường học hạnh phúc của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành, cán bộ quản lý và hội đồng sư phạm nhà trường tổ chức rà soát, tự đánh giá mức độ đạt được của nhà trường theo từng tiêu chí.

Dựa trên kết quả tự đánh giá, nhà trường đề ra kế hoạch, mục tiêu và phương án thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc tại trường. Tiêu chí nào đã thực hiện tốt cần duy trì, chỉ tiêu nào chưa đạt được cao thì cần đưa ra mục tiêu, phương hướng để cải thiện mức độ và chất lượng để đạt được trường học hạnh phúc.

Thực hiện thêm các nội dung căn cứ liên quan đến tình hình thực tế từ đối tượng người học, người dạy để xây dựng kế hoạch thực hiện theo những giá trị cốt lõi của công tác giáo dục phổ thông nhằm bảo đảm phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại; hài hòa đức, trí, thể, mỹ; chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hóa dần ở các lớp học trên; thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh, các phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với mục tiêu giáo dục và phương pháp giáo dục để đạt được bộ tiêu chí đề ra.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, tạo đồng thuận cao trong quá trình thực hiện

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về xây dựng Trường học hạnh phúc.
- Tuyên truyền tới CB-GV-NV và HS về tầm quan trọng của việc xây dựng trường học hạnh phúc.
- Phối hợp với các cơ quan truyền thông của địa phương, của ngành, có các bài viết đăng tải trên website của trường.

III. Giải pháp thực hiện

1. Tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về tầm quan trọng của việc xây dựng “Trường học hạnh phúc”

- Giúp cho CB, GV, NV có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó học sinh và CB, GV, NV được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị; nói rộng hơn là phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Các bộ phận trong nhà trường chủ động phối hợp với các đoàn thể khác trong và ngoài nhà trường thực hiện các nội dung xây dựng trường học hạnh phúc.

2. Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi CB, GV, NV và học sinh trong việc xây dựng trường học hạnh phúc, an toàn, thân thiện trong môi trường giáo dục

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động CB, GV, NV nắm vững và tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành, bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

- Tổ chức quán triệt đối với CB, GV, NV các quy định của Nhà nước, của ngành về đạo đức nhà giáo, về xây dựng trường học thân thiện, an toàn, các tiêu chí của trường học hạnh phúc.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đạo đức nhà giáo, về trường học thân thiện, hạnh phúc trong sinh hoạt chuyên môn của Hội đồng sư phạm, sinh hoạt chi bộ nhà trường hàng tháng.

- Tổ chức tọa đàm trong giáo viên, học sinh và phụ huynh về trường học hạnh phúc, về sự đồng cảm, khoan dung, có mối quan hệ tích cực và sáng tạo; có khả năng, kỹ năng và sẵn sàng hợp tác và biết *Chung sống* một cách tốt đẹp (có giá trị sống và kỹ năng sống).

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”; “*Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm*”; “*Xây dựng nhà trường văn hóa - nhà giáo mẫu mực - học sinh thanh lịch*”.

- Tăng cường công tác truyền thông trên trang thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ: <https://thphuhua2.phuongphuloi.edu.vn/>, về nội dung trường học hạnh phúc, thầy cô hạnh phúc, lớp học hạnh phúc, học sinh hạnh phúc, xã hội hạnh phúc, đất nước phồn vinh bằng các hình thức thích hợp, sinh động.

3. Hỗ trợ CB, GV, NV nâng cao kỹ năng ứng xử sư phạm ý thức đạo đức nghề nghiệp, giáo dục học sinh để thầy cô và học sinh biết lắng nghe, thấu hiểu, biết tôn trọng và được an toàn, biết chia sẻ, được ghi nhận và yêu thương

- Tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, tập huấn, chuyên đề để hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm ứng xử các tình huống sư phạm.

- Tổ chức đối thoại, giải đáp, chia sẻ những kinh nghiệm, kỹ năng ứng xử sư phạm với CB, GV, NV học sinh trên cổng thông tin điện tử của trường.

- Xây dựng các tư liệu về tình huống sư phạm, các câu chuyện đạo đức, về truyền thống Tôn sư trọng đạo, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống, ...

- Quyết tâm xây dựng mô hình *Trường học hạnh phúc - Thầy cô hạnh phúc - Học sinh hạnh phúc*, trong đó lấy tiêu chí trường học không có hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo là tiêu chí chính.

4. Tổ chức dạy học, hoạt động, kiểm tra đánh giá học sinh

- Một là, tiếp tục đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học. Các hoạt động không chỉ nằm trong khuôn khổ lớp học mà còn được tổ chức ngoài khuôn viên trường lớp, giúp học sinh cảm nhận sâu sắc về thế giới tự nhiên xung quanh. Các môn học được biến hóa thành bài học thú vị qua những trò chơi, trải nghiệm.

- Hai là, các thầy cô giáo tạo điều kiện để các em được lên tiếng và được lắng nghe một cách đầy tôn trọng. Thay vì la mắng, dọa dẫm, hãy cho trẻ được sai lầm, được nói ra

cảm xúc của mình trong môi trường học đường. Điều đó sẽ giúp trẻ tiếp thu tốt hơn, tự

tin và hòa đồng hơn. Tôn trọng cảm xúc là một trong những yếu tố tạo nên lớp học hạnh

phúc. Làm sao phải nhìn thấy được những thành công và phẩm chất mà các em có chứ

không phải là nhìn thấy thứ mà học sinh mình đang yếu, đang thiếu.

- Ba là, nhà trường thay đổi nội dung và cách thức sinh hoạt hàng tuần, hàng tháng,

thay bằng việc đánh giá nhận xét hoặc phê bình thì học sinh sẽ được cùng nhau trao đổi, chia sẻ theo một chủ đề gợi mở nào đó của giáo viên chủ nhiệm hoặc học sinh được

tham gia các tiết đọc thư viện, xây dựng thói quen và từng bước phát triển kỹ năng đọc,...

Trong quá trình tổ chức các hoạt động cho học sinh, thầy cô giáo luôn có ý thức giáo dục

các em bằng lòng yêu thương và giúp các em hình thành nên lòng biết ơn và công nhận

những điều tích cực từ bạn bè.

- Bốn là, đổi mới kiểm tra đánh giá đảm bảo yêu cầu đánh giá vì sự tiến bộ của học

sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng. Giáo viên cần định hướng ôn tập cuối

mỗi học kỳ sao cho hạn chế tối đa lối học vẹt, học tủ, học đối phó; giúp học sinh xác định

đúng được động cơ học tập của bản thân, tạo động lực nhưng không gây áp lực cho học

sinh.

5. Thực hiện tốt tư vấn tâm lý học đường

-Thực hiện tốt vai trò của giáo viên phụ trách công tác tư vấn tâm lý học đường. Mỗi

giáo viên là một cán bộ tư vấn tâm lý, đặc biệt giáo viên chủ nhiệm là người nhận diện ra những khó khăn tâm lý mà học sinh thường gặp phải, để từ đó cùng tìm ra những biện pháp hỗ trợ tâm lý kịp thời cho các em. Giáo viên cần phải trang bị cho mình những kỹ năng cơ bản, cần thiết (kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng phản hồi,...) và giúp học sinh vượt qua những khó khăn mà các em phải đối mặt trong quá trình học tập.

6. Phát hiện, tôn vinh và biểu dương, khen thưởng các cá nhân và tập thể điển hình về việc xây dựng môi trường sư phạm, những tấm gương nhà giáo tận tụy, mẫu mực, có thành tích trong giảng dạy, nghiên cứu, học tập và sáng tạo để lan tỏa trong toàn trường, trong địa phương và tới cộng đồng xã hội

- Động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể lớp, tổ chuyên môn, các cá nhân CB, GV, NV có thành tích trong phong trào xây dựng trường học hạnh phúc, trong việc triển khai thực hiện chủ đề và nhiệm vụ năm học.

IV. Nội dung thực hiện

1. Tiêu chuẩn về Con người

1.1. Tiêu chí 1: Tình bạn và mối quan hệ tích cực trong nhà trường dựa trên nền tảng tin tưởng, tôn trọng, bao dung, công bằng

- Hướng dẫn, khuyến khích học sinh xây dựng tình bạn đẹp trong bối cảnh học đường.

- Chăm lo tới từng học sinh, không thiên vị, định kiến, giúp cho mỗi học sinh đều tiến bộ mỗi ngày.

- Phát huy giá trị khoan dung trong mối quan hệ giữa thầy - trò, giữa bạn bè với nhau.

- Phấn đấu:

- 100% học sinh được hướng dẫn, khuyến khích xây dựng tình bạn đẹp.

- 100% giáo viên chăm lo tới từng học sinh; không thiên vị, định kiến; hỗ trợ, giúp đỡ học sinh tiến bộ.

- 100% giáo viên được học sinh yêu mến, phụ huynh tin tưởng.

1.2. Tiêu chí 2: Cán bộ, giáo viên, nhân viên lắng nghe tích cực, phản hồi mang tính xây dựng, chia sẻ, hỗ trợ với đồng nghiệp và học sinh; tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phát huy đạo đức nhà giáo

- Trong mối quan hệ với cấp trên và với đồng nghiệp, phát huy tinh thần lắng nghe tích cực và phản hồi mang tính xây dựng, chia sẻ để giúp nhau cùng tiến bộ.

- Giáo viên tích cực lắng nghe, thể hiện sự đồng cảm, phản hồi mang tính xây dựng trong quá trình giáo dục. Tôn trọng sự khác biệt của các cá nhân trong nhà trường.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn trường; phát huy đạo đức nhà giáo trong bối cảnh mới.

- Phân đầu:

- 100% CB-GV-NV nhà trường đoàn kết, giúp đỡ, chia sẻ, hỗ trợ nhau trong công việc.

- 100% CB-GV-NV tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn trường; phát huy đạo đức nhà giáo trong bối cảnh mới.

1.3. Tiêu chí 3: Tinh thần dân chủ được đảm bảo; tôn trọng sự đa dạng và khác biệt về văn hoá, tôn giáo, giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục hay các khó khăn, khuyết tật về thể chất và học tập

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ, hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Không kì thị, phân biệt, tôn trọng sự khác biệt của các cá nhân trong nhà trường.

- Đảm bảo sự hoà nhập, bình đẳng cho mọi học sinh có các khó khăn, khuyết tật về thể chất và học tập.

- Phân đầu:

- 100% CB-GV-NV thực hiện đầy đủ, hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- 100% CBB-GV-NV không kì thị, phân biệt, tôn trọng sự khác biệt của các nhân trong nhà trường.

- 100% HS có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật được đảm bảo sự hòa nhập, bình đẳng.

- 100% HS được tôn trọng sự đa dạng và khác biệt về văn hoá, tôn giáo, giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục hay các khó khăn, khuyết tật về thể chất và học tập.

1.4. Tiêu chí 4: Những giá trị, thái độ tích cực như: chính trực, tận tâm, lòng biết ơn, hợp tác, thấu cảm, sáng tạo, tự tin và những hành vi tích cực được khuyến khích

- Đề cao các giá trị chính trực, tận tâm, hợp tác, thấu cảm, sáng tạo, tự tin trong các mối quan hệ trong nhà trường.

- Thường xuyên thực hành lòng biết ơn trong nhà trường một cách phù hợp.

- Khuyến khích các hành vi tích cực trong văn hoá ứng xử trong môi trường học đường.

- Phân đầu:

- 100% CB-GV-NV biết đề cao các giá trị chính trực, tận tâm, hợp tác, thấu cảm, sáng tạo trong công việc, giữ gìn đoàn kết trong nhà trường.
- 100% HS biết thể hiện lòng biết ơn qua các hành động cụ thể.
- Các hành vi tích cực trong văn hóa ứng xử được khuyến khích, nêu gương kịp thời, đúng lúc.

1.5. Tiêu chí 5: Sự khoẻ mạnh về thể chất và tinh thần của giáo viên thông qua việc đảm bảo điều kiện làm việc, tôn vinh, ghi nhận vai trò của giáo viên, nhân viên, học sinh

- Đảm bảo sự an toàn trường học, chăm sóc sức khoẻ thể chất đầy đủ cho học sinh, nhân viên, giáo viên.
- Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho giáo viên theo hướng khoa học, hiện đại; ghi nhận và tôn vinh vai trò của giáo viên một cách xứng đáng.
- Đảm bảo chính sách về lương và các khoản thu nhập khác của giáo viên, nhân viên hợp lý, phù hợp với chuyên môn và công việc được giao.
- Chăm sóc sức khoẻ tinh thần toàn diện thông qua tổ chức hoạt động tham vấn học đường, hướng dẫn kỹ năng quản lý sự căng thẳng, giải quyết vấn đề,...
- Phân đấu:
- Đảm bảo an toàn trường học, không để xảy ra các tai nạn thương tích nghiêm

trọng.

- 100% CB-GV-NV-HS được chăm sóc, khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm học. Tổ chức cân đo theo dõi sức khỏe ít nhất 2 lần/năm học.
- Tổ chức cho HS được tiêm ngừa đầy đủ theo chỉ đạo của cấp trên.
- 100% lớp học được trang bị tivi kết nối internet, dàn âm thanh, kệ tủ,... đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho giáo viên theo hướng hiện đại.
- 100% GV được tập thể ghi nhận và tôn vinh vai trò một cách xứng đáng.
- Xây dựng Ban tư vấn tâm lý học đường và đảm bảo hoạt động hiệu quả.
- 100% GV được tư vấn, hướng dẫn kỹ năng quản lý sự căng thẳng, giải quyết vấn đề...

1.6. Tiêu chí 6: Năng lực và kỹ năng của giáo viên được thể hiện; phát huy được các phương pháp dạy học mới, sáng tạo

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo trong hoạt động giáo dục, dạy học của giáo viên.
- Phát huy các phương pháp dạy học hiện đại, phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thầy cô học tập không ngừng để đổi mới, sáng tạo, nuôi dưỡng đam mê với công việc và vì sự nghiệp giáo dục của bản thân.

. **Phấn đấu:**

- 100% GV được CBQL tạo điều kiện tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có xây dựng quy chế hỗ trợ, khen thưởng cho GV hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

- 100% GV có tinh thần đổi mới, sáng tạo trong hoạt động giáo dục, dạy học.

- 100% GV ứng dụng các phương pháp dạy học hiện đại, phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Tiêu chuẩn về dạy học và hoạt động giáo dục

2.1. Tiêu chí 7: Giao nhiệm vụ học tập hợp lý và công bằng; chú trọng dạy học phát huy phẩm chất và năng lực người học; đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá, coi trọng sự tiến bộ của học sinh, tránh gây áp lực quá mức và đảm bảo công bằng, bình đẳng giữa các học sinh với nhau.

- Nội dung giáo viên tuyển đạt phù hợp với mục tiêu học tập và mang lại giá trị thực tiễn cho học sinh.

- Kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên với đánh giá định kỳ; chú trọng đến sự tiến bộ của học sinh; hạn chế các hình thức kiểm tra, đánh giá gây áp lực không cần thiết về tinh thần đối với người học.

- Đảm bảo dạy học phát huy phẩm chất, năng lực người học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

. **Phấn đấu:**

- 100% giáo viên truyền đạt nội dung bài học phù hợp với mục tiêu học tập, đảm bảo tính thực tiễn, giúp học sinh vận dụng kiến thức vào đời sống.

- 100% GV thực hiện đúng quy định kiểm tra, đánh giá thường xuyên với đánh giá định kỳ; chú trọng đến sự tiến bộ của học sinh; hạn chế các hình thức kiểm tra, đánh giá gây áp lực không cần thiết về tinh thần đối với người học.

- 100 % GV đảm bảo dạy học phát huy phẩm chất, năng lực người học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.2. Tiêu chí 8: Các môn học và hoạt động giáo dục được áp dụng các phương pháp tích cực, phát huy tinh thần làm việc nhóm và hợp tác; người học được thể hiện sự sáng tạo và gắn kết với nhau, coi những lỗi sai như một phần của quá trình học; dạy và khuyến khích học sinh đặt câu hỏi, tư duy phản biện.

- Phát huy tinh thần làm việc nhóm và hợp tác trong các hoạt động giáo dục, dạy học ở nhà trường.

- Chấp nhận, xem lỗi sai của người học như một phần của quá trình dạy học để hướng dẫn học sinh ngày càng tiến bộ.

- Trong dạy học, khuyến khích học sinh trao đổi, đặt câu hỏi và phản biện; tạo động lực để học sinh phát huy tính sáng tạo.

• **Phân đầu:**

- 100% HS được phát huy tinh thần làm việc nhóm và hợp tác trong các hoạt động giáo dục, dạy học ở nhà trường.

- 100% GV biết chấp nhận, xem lỗi sai của người học như một phần của quá trình dạy học để hướng dẫn học sinh ngày càng tiến bộ.

- 100% GV biết khuyến khích học sinh trao đổi, đặt câu hỏi và phản biện; tạo động lực để học sinh phát huy tính sáng tạo.

2.3. Tiêu chí 9: Học sinh có được ý thức về thành tích và thành tựu, không chỉ ở điểm số cao mà nhiều hơn là sự công nhận, khuyến khích, động viên từ giáo viên, cha mẹ và nhà trường; vinh danh những gương HS điển hình trong quá trình học tập, rèn luyện

- Ghi nhận sự tiến bộ của học sinh trong quá trình dạy học ở các mặt khác nhau không chỉ ở điểm số.

- Xây dựng mối quan hệ tích cực giữa gia đình và nhà trường, ghi nhận sự tiến bộ của học sinh một cách phù hợp với từng cá thể.

- Thường xuyên khuyến khích, động viên, ghi nhận học sinh tích cực, điển hình một cách đa dạng, hiệu quả.

• **Phân đầu:**

- 100% giáo viên thực hiện việc ghi nhận sự tiến bộ của học sinh trong quá trình dạy học ở nhiều mặt, không chỉ qua điểm số.

- Tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường; 100% giáo viên có biện pháp ghi nhận sự tiến bộ của học sinh phù hợp với từng cá thể.

- Thường xuyên khuyến khích, động viên và tuyên dương học sinh tích cực, học sinh điển hình bằng nhiều hình thức phong phú, hiệu quả.

2.4. Tiêu chí 10: Nội dung học tập bổ ích, lôi cuốn, mang tính ứng dụng cao, gắn với thực tiễn

- Thay đổi phương pháp để thực hiện mục tiêu giáo dục vì học sinh và dạy học sinh để làm người tử tế.

- Kỹ thuật dạy học tích cực để truyền cảm hứng học tập, đổi mới sáng tạo cho học sinh.

- Khuyến khích học sinh phản biện và sáng tạo.

• **Phân đầu:**

- 100% giáo viên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, hướng đến mục tiêu “vì học sinh thân yêu” và hình thành phẩm chất người tử tế.

- Tăng cường áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực nhằm truyền cảm hứng học tập, khơi dậy tinh thần đổi mới, sáng tạo cho học sinh.

- Khuyến khích 100% giáo viên tạo cơ hội để học sinh được phản biện, bày tỏ ý kiến và phát huy năng lực sáng tạo trong học tập.

2.5. Tiêu chí 11: Các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa và các sự kiện ở trường được tổ chức hiệu quả. Xây dựng các câu lạc bộ đội nhóm, sân chơi, hoạt động phong trào, nghiên cứu khoa học.

- Các hoạt động luôn hướng đến hạnh phúc của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Trải nghiệm gắn với năng lực của học sinh; giúp học sinh định hướng được nghề nghiệp trong tương lai.

- Hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa an toàn, giúp học sinh có được kỹ năng tồn tại, kỹ năng sống.

- Tổ chức các sự kiện của nhà trường để khuyến khích ý thức tập thể, xây dựng câu lạc bộ truyền thống mang những nét đặc sắc.

. Phần đầu:

- 100% HS được tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, câu lạc bộ và các sự kiện ở trường được tổ chức hiệu quả.

2.6. Tiêu chí 12: Triển khai các chương trình sức khỏe học đường, đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường thể lực cho học sinh.

- Chú trọng bữa ăn học đường cân bằng dinh dưỡng; phối hợp gia đình để học sinh có được chế độ dinh dưỡng hợp lý.

- Thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao để giáo viên, học sinh rèn luyện thể lực.

- Mỗi học sinh biết chơi một môn thể thao.

- Phần đầu: Các bữa ăn bán trú đảm bảo cân bằng dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao cho GV và HS tham gia.

- 100% HS biết chơi ít nhất một môn thể thao.

2.7. Tiêu chí 13: Quan tâm đến sức khỏe tâm thần, quản lý căng thẳng thông qua công tác tham vấn tâm lý học đường, công tác xã hội trường học; đưa nội dung chương trình giáo dục cảm xúc, xã hội, đạo đức (SEE), năng lực cảm xúc, xã hội, học tập (SEL) và sự chú tâm, lòng biết ơn vào giảng dạy.

- Giáo viên ghi chép nhận xét về lỗi của học sinh vào sổ nhật ký (hành vi cư xử, quá trình tiếp thu,...) để nắm bắt và chuyển hóa học sinh, tạo mối quan hệ đồng cảm, thấu hiểu.

- Phòng tư vấn tâm lý được khai thác hiệu quả, công tác tư vấn tâm lý được bảo mật.

- Thiết lập hệ thống tư vấn, hướng nghiệp và giải quyết vấn đề cho học sinh, giáo viên và phụ huynh để giúp họ đối phó với những khó khăn, áp lực và thách thức trong cuộc sống.

- Giúp học sinh học được cách làm chủ bản thân, làm chủ các mối quan hệ và biết cách đưa ra quyết định có trách nhiệm.

- Các em sẽ học được cách nhận thức giá trị của bản thân, biết đâu là điểm mạnh và điểm yếu của mình, có khả năng tự nhận thức đúng đắn và tin vào năng lực của bản thân.

- **Phấn đấu:**

- 100% giáo viên ghi chép nhận xét, theo dõi hành vi và quá trình học tập của học sinh trong sổ nhật ký lớp để kịp thời nắm bắt, hỗ trợ và chuyển hóa học sinh theo hướng tích cực, xây dựng mối quan hệ thấu hiểu, đồng cảm.

- Phòng tư vấn tâm lý được khai thác hiệu quả; đảm bảo công tác tư vấn, hỗ trợ tâm lý học sinh diễn ra đúng quy trình, bảo mật thông tin.

- Thiết lập và duy trì hiệu quả hệ thống tư vấn và giải quyết vấn đề cho học sinh, giáo viên và phụ huynh; giúp họ ứng phó tích cực với khó khăn, áp lực, thách thức trong học tập và cuộc sống.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục giúp học sinh rèn kỹ năng làm chủ bản thân, làm chủ mối quan hệ và đưa ra quyết định có trách nhiệm.

- 100% học sinh được tạo cơ hội nhận thức giá trị bản thân, phát hiện điểm mạnh – điểm yếu, hình thành khả năng tự nhận thức và niềm tin vào năng lực của chính mình.

2.8. Tiêu chí 14: Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học

- Sử dụng trí tuệ nhân tạo và học máy để phân tích dữ liệu học tập của học sinh, đưa ra gợi ý cá nhân hóa, cải thiện chất lượng giảng dạy và hỗ trợ quá trình học tập của học sinh.

- Ứng dụng công nghệ vào giáo dục, giúp học sinh trải nghiệm môi trường học tập trên nền tảng số, tương tác và gắn gũi hơn với thực tế.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Lựa chọn nội dung và tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên đề kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.

- **Phấn đấu:**

- 100% CB-GV ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

- 100% HS được sử dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI) vào quá trình học tập.
- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho GV để nâng cao trình độ CNTT và chuyển đổi số cho CB-GV-NV trường.

3. Tiêu chuẩn về môi trường

3.1. Tiêu chí 15: Môi trường học tập thân thiện, an toàn, không có bạo lực, bắt nạt, kể cả bắt nạt trực tuyến

- Cơ sở vật chất đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.
- Tổ chức các hoạt động tình nguyện mang tính hướng thiện và giáo dục nhân cách cho học sinh, giúp học sinh phát huy những đức tính tốt đẹp nhất.
- Giáo dục, định hướng cho giáo viên, học sinh về internet an toàn.
- Phân đầu:
 - Không có hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường kể cả bắt nạt trực tuyến.
- 100% học sinh thực hiện tốt những quy định của nhà trường về nề nếp kỷ luật.
- 100% học sinh tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân.
- 100% học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (về tinh thần, sức khỏe, kinh tế) đều được quan tâm, chia sẻ, động viên và hỗ trợ.
- 100% phòng học được trang trí phù hợp, luôn sạch đẹp, gắn với nhu cầu học tập và rèn luyện.

- Các khối công trình hỗ trợ học tập được bố trí hợp lý, khoa học, thuận tiện cho hoạt động dạy và học.

- Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng nhu cầu tối thiểu về dụng cụ, thiết bị để giáo viên giảng dạy và rèn luyện của học sinh.

3.2. Tiêu chí 16: Kỷ luật tích cực được áp dụng trong nhà trường.

- Học bạ là sự ghi nhận suốt hành trình học tập và theo suốt hành trình về sau của mỗi con người, vì thế cần ghi nhận mặt ưu điểm còn nhược điểm, khuyết điểm chỉ là một phần của thời học sinh; khi đánh giá khuyết điểm cần xem xét cả quá trình theo dõi sau khi đã phối hợp gia đình hỗ trợ học sinh; xem xét kĩ câu chữ khi nhận xét vào học bạ của học sinh.

- Nhà trường lưu giữ hồ sơ liên quan đến kỉ luật học sinh theo quy định; hạn chế ghi hình thức kỉ luật vào học bạ, hướng tới kỉ luật tích cực học sinh.

- Vinh danh, khen thưởng học sinh, tập thể lớp như là sự khích lệ động viên những hành vi tốt, những tiến bộ tích cực.

- Có hệ thống phản hồi và ghi nhận thành tích/kết quả của học sinh một cách công bằng, khách quan và kịp thời để khuyến khích học sinh tiếp tục cố gắng và phấn đấu.

• Phân đầu:

- 100% GV áp dụng kỷ luật tích cực tại lớp học.

- Thực hiện tốt việc vinh danh, khen thưởng học sinh, tập thể lớp như là sự khích lệ động viên những hành vi tốt, những tiến bộ tích cực.

3.3. Tiêu chí 17: Trường học đạt tiêu chuẩn về trường học xanh

- Xây dựng trường học xanh - sạch - an toàn (không khí sạch, nước sạch, không gian xanh, giảm rác thải hiệu quả).

- Khu vệ sinh bố trí hợp lý theo từng khối chức năng và đáp ứng yêu cầu sử dụng của giáo viên và học sinh.

- Nhà trường phải đảm bảo nhà vệ sinh sạch đẹp, không làm ô nhiễm môi trường.

- Tạo môi trường tích cực thuận lợi cho việc học tập đồng thời thực hành tiết kiệm năng lượng, tài nguyên môi trường trong mọi hoạt động, bao gồm cả việc nâng cao nhận thức trong cộng đồng.

• Phần đầu:

- Xây dựng và duy trì môi trường “Trường học xanh – sạch – an toàn”; đảm bảo không khí trong lành, nước sạch, không gian xanh và giảm thiểu rác thải hiệu quả trong khuôn viên trường.

- 100% khu vệ sinh được bố trí hợp lý theo từng khối chức năng, đáp ứng nhu cầu sử dụng của giáo viên và học sinh.

- Nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, văn minh, thân thiện, không gây ô nhiễm môi trường, được kiểm tra và vệ sinh thường xuyên.

- Tạo dựng môi trường học tập tích cực, khuyến khích học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hành tiết kiệm năng lượng, bảo vệ tài nguyên và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động của nhà trường.

3.4. Tiêu chí 18: Tầm nhìn và công tác Lãnh đạo của nhà trường hướng đến những ưu tiên xây dựng Trường học hạnh phúc

- Hiệu trưởng, lãnh đạo cơ sở giáo dục xây dựng Tầm nhìn, chiến lược phát triển của nhà trường theo hướng phát triển toàn diện cho giáo viên và học sinh.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý và tạo thêm nhiều giá trị cho cộng đồng, xã hội và môi trường giáo dục.

- Tình yêu thương là cấp độ cao nhất của quan hệ lãnh đạo.

- Hiệu trưởng nhà trường nghiên cứu các tiêu chí trong Bộ Tiêu chí Trường học hạnh phúc để xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết, cụ thể phù hợp tình hình thực tế tại đơn vị. Đảm bảo việc xây dựng Trường học hạnh phúc tại đơn vị đi vào thực chất, không mang tính hình thức.

• Phần đầu:

- Hiệu trưởng và Ban lãnh đạo nhà trường xây dựng tầm nhìn, chiến lược phát triển theo hướng toàn diện, lấy sự phát triển của giáo viên và học sinh làm trung tâm.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ quản lý; hướng tới tạo ra nhiều giá trị tích cực cho cộng đồng, xã hội và môi trường giáo dục.

- Xây dựng văn hóa lãnh đạo dựa trên tình yêu thương, sự thấu hiểu và chia sẻ, coi đây là nền tảng quan trọng trong mọi mối quan hệ trong nhà trường.

- Hiệu trưởng nghiên cứu, cụ thể hóa các tiêu chí trong Bộ Tiêu chí “Trường học hạnh phúc” thành kế hoạch hành động cụ thể, phù hợp thực tiễn đơn vị; đảm bảo việc triển khai mang tính thực chất, hiệu quả, tránh hình thức.

- 100% CBQL được tập huấn, tìm hiểu về Trường học hạnh phúc.

V. Tổ chức thực hiện

1. Công tác tổ chức chỉ đạo

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Trường học hạnh phúc năm học 2025- 2026 gồm các thành phần CBQL; các Tổ trưởng chuyên môn; Tổng phụ trách, GVCN các lớp và đại diện CMHS.

- Xây dựng kế hoạch dựa trên các tiêu chí Trường học hạnh phúc, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện.

- Triển khai kế hoạch và tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc đến 100% CB-GV-NV và HS.

- Chỉ đạo công tác thực hiện, kiểm tra, sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả triển khai thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc trong các hoạt động của nhà trường từ công tác chuyên môn, công tác quản lý, công tác học sinh.

2. Phân công thực hiện

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với các bộ phận xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, triển khai thực hiện các nội dung hướng dẫn, xây dựng mô hình lớp học tiêu biểu; các tổ chuyên môn tiêu biểu theo các tiêu chí.

- Các tổ chuyên môn xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên đề có lồng ghép nội dung xây dựng trường học hạnh phúc. Thực hiện tốt các hoạt động giao lưu và ngoại khóa của học sinh.

- Giáo viên đối chiếu các tiêu chí trường học hạnh phúc để xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình của lớp, của cá nhân và tổ chức thực hiện.

- Nhân viên tự xây dựng các tiêu chí làm việc phù hợp với nhiệm vụ, công việc và hoàn cảnh làm việc, chủ động tổ chức thực hiện.

- Tổng phụ trách Đội, giáo viên chủ nhiệm bám sát các tiêu chí, cụ thể hóa thành các tiêu chuẩn đánh giá xếp loại lớp học hạnh phúc, tổ chức thực hiện và tổng kết thi đua.

Trên đây là kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc” năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Phú Hòa 2, đề nghị toàn thể CB, GV, NV, phụ huynh và học sinh nhà trường nghiêm túc thực hiện và thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- HDSP;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thanh Tâm



Số: 395 /QĐ-THPH2

Phú Lợi, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban chỉ đạo tổ chức xây dựng Trường học hạnh phúc
Năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ HOÀ 2

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng quy định tại Điều 11 của Điều lệ Trường tiểu học được ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ kế hoạch số 322/KH-THPH2 ngày 29 tháng 8 năm 2025 của trường Tiểu học Phú Hoà 2, kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026;

Căn cứ kế hoạch số 323/KH-THPH2 ngày 29 tháng 8 năm 2025 của trường Tiểu học Phú Hoà 2, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ phẩm chất, năng lực cán bộ, giáo viên và tình hình thực tế nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo tổ chức xây dựng Trường học hạnh phúc năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Phú Hoà 2 gồm các ông, bà có tên (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Ban Chỉ đạo tổ chức xây dựng Trường học hạnh phúc có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể và đôn đốc thực hiện tốt theo kế hoạch.

Điều 3. Bộ phận chuyên môn, các tổ khối trưởng và các ông bà có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/9/2025 đến hết ngày 31/8/2026./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BGH trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thanh Tâm



DANH SÁCH
BAN CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC
NĂM HỌC 2025 -2026

(Kèm theo Quyết định số 395/QĐ-THPH2 ngày 19 tháng 9 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phú Hoà 2)

STT	Họ, tên	Chức danh	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Hiệu trưởng	Trưởng ban	
2	Kiều Thị Lương	Phó Hiệu trưởng	Phó ban	
3	Nguyễn Thị Kim Loan	Phó Hiệu trưởng	Phó ban	
4	Nguyễn Thanh Bình	TPTTr Đội	Thành viên	
5	Lê Thị Hạnh	Bí thư Đoàn	Thành viên	
6	Lê Huỳnh Thụy Khoa	Văn Thư	Thư ký	
7	Phạm Thị Thanh Phước	Tổ trưởng tổ 5	Thành viên	
8	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Tổ trưởng tổ 4	Thành viên	
9	Khiếu Thị Lan	Tổ trưởng tổ 3	Thành viên	
10	Nguyễn Ngọc Đẹp	Tổ trưởng tổ 2	Thành viên	
11	Lã Thị Khánh An	Tổ trưởng tổ 1	Thành viên	
12	Đặng Thị Thục Trinh	Tổ trưởng tổ TA-MT	Thành viên	
13	Nguyễn Thị Hà	TT GDTC-TH-ÂN	Thành viên	
14	Nguyễn Thị Ái Lý	Tổ trưởng văn phòng-CNTT	Thành viên	
15	Trần Thị Yến Nhi	Tổ phó tổ 5	Thành viên	
16	Trần Hiếu Duy	Tổ phó tổ 4	Thành viên	
17	Lưu Thị Ngọc Hà	Tổ phó tổ 1	Thành viên	

Tổng số 17 thành viên./.